TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:10/2021/HSST
Ngày: 12-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Dương Viết Hải

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà: Nguyễn Thùy Hương - Giáo viên nghĩ hưu tại thị trấn Hoàn Lão.

Bà: Nguyễn Thị Hải - Giáo viên nghĩ hưu tại thị trấn Hoàn Lão.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* bà Phan Thị Thuỳ Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:* ông Mai Anh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXX- HSST ngày 01/3/2021, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Phi L, sinh năm 1979 tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký KHTT và chỗ ở hiện nay: thôn M, xã C, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; đoàn thể: quần chúng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Kh; có vợ: Phan Thị H và 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; quá trình nhân thân: Năm 2004 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", đã chấp hành xong; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2020 đến ngày 15/01/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho "Bảo lĩnh"; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lê Thế Ph, sinh năm 1994; địa chỉ nơi cư trú: thôn X, xã L, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Chị: Phan Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ nơi cư trú: thôn 1, xã B, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh: Phan Ngọc Th, sinh năm 1982; địa chỉ nơi cư trú: thôn 1, xã B, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/12/2020, Nguyễn Phi L sử dụng điện thoại của mình liên lạc, thỏa thuận với người tên "Th" trong danh bạ điện thoại có số 0978607905 về việc mua Pháo về để sử dụng vui chơi trong dịp Tết Nguyên Đán năm 2021. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, L trực tiếp điều khiển xe mô tô của mình BKS 73H1 - 060.76 (mua lại của anh Lê Thế Ph) từ nhà đến địa điểm đã hẹn tại đoạn đường liên thôn 1, xã B, huyện Bố Trạch thì nhìn thấy 01 túi nilon màu đen và 02 thùng Carton cạnh góc cây ven đường. L kiểm tra túi nilon và 02 thùng Carton thấy bên trong có 20 hộp pháo. Nguyễn Phi L đã nhờ chị Phan Thị H (chủ quán tạp hóa gần đó) vận chuyển 02 thùng Caston, còn L tự mình vận chuyển 01 túi nilon màu đen từ đường liên thôn 1, xã B, huyện Bố Trạch đến Km 629, quốc lộ 1A (đoạn đường giao nhau với đường liên thôn 1, xã B) để L chở về nhà. Trong lúc bốc xếp hàng từ xe chị H sang xe của L thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Quảng Bình phát hiện, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số pháo.

Quá trình bắt quả tang đã thu giữ 20 hộp pháo (loại 36 lõi ống/01 hộp), với tổng khối lượng 27,3Kg; 01 chiếc xe mô tô nhản hiệu YAMAHA SIRIUS, màu vàng đen, mang BKS 73H1-060.76; 01 xe mô tô nhản hiệu HONDA VISON mang biển kiểm soát 73F1 - 421.74 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s màu xanh đen IMEI 1: 86812504101655, IMEI 2: 68125041016748, gắn SIM số 0834.838.579. Ngày 25/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình ra quyết định xử lý vật chứng số 05/QĐ-PC03 trả lại 01 chiếc xe mô tô nhản hiệu HONDA VISON mang BKS 73F1 - 421.74 cho chủ sở hữu là chị Phan Thị H.

Quá trình điều tra, xác minh nguồn gốc chiếc xe mô tô nhản hiệu YAMAHA SIRIUS mang BKS 73H1-060.76 mà bị cáo sử dụng để vận chuyển Pháo. Đã xác định chiếc xe mô tô mà bị cáo sử dụng là thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo mua tại cữa hàng mua bán xe máy Ng - H, khi mua đã làm giấy tờ mua bán xe với cữa hàng và cữa hàng giao giấy đăng ký chiếc xe mang tên Lê Thế Ph cho bị cáo giữ, nhưng bị cáo chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Việc mua bán xe mô tô trên được chủ cữa hàng, anh Lê Thế Ph và bị cáo đều thừa nhận nên không ai có ý kiến, yêu cầu gì.

Ngày 11/12/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định trưng cầu giám định 16 hộp giấy hình khối, kích thước 15cm x 15cm x 12,5cm nhãn hiệu CHONGKOL C0835, ký hiệu A1; 02 hộp giấy hình khối, kích thước 14,5cm x 14,5cm x 12cm, nhãn hiệu CHONGKOL C0833, ký hiệu A2 và 02 hộp giấy hình khối, kích thước 14,5cm x 14,5cm x 12cm, nhãn hiệu CHONGKOL C0836, ký hiệu A3. Tại bản kết luận giám định số 1390/QĐ-PC09 ngày 14/12/2020 của phòng Kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2 và A3 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo

và khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng các mẫu ký hiệu A1, A2 và A3 gửi giám định là 27,3Kg.

Trong quá trình điều tra, bị cáo khai có điện thoại trao đổi, thỏa thuận mua bán Pháo với người tên Th (không biết mặt) qua số điện thoại 0978607905. Qua điều tra, xác minh và lấy lời khai anh Phan Ngọc Th là chủ thuê bao số điện thoại 0978607905 khai nhận. Vào ngày 10/12/2020 có liên lạc điện thoại với bị cáo L, nhưng để trao đổi về việc mua máy công trình, không liên quan đến việc mua bán pháo. Với lại, tại thời điểm L bị bắt quả tang, anh Phan Ngọc Th đang có mặt tại huyện T, không có mặt tại hiện trường nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với anh Phan Ngọc Th.

Còn đối với chị Phan Thị H, quá trình bắt quả tang và điều tra H đều khai nhận. Ngày 10/12/2020 đã nhận vận chuyển giúp L 02 thùng Carton ra Quốc lộ 1A để L vận chuyển về nhà, khi vận chuyển L nói bên trong là hàng linh kiện điện tử và không kiểm tra bên trong nên H không biết hàng hóa mình vận chuyển là Ph. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với H.

Tại bản Cáo trạng số 06/VKS-P3 ngày 03 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Phi L về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch kiểm sát xét xử theo thẩm quyền. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1; khoản 4 Điều 191; các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; về hình phạt bổ sung: xử phạt bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra chị H đã nhận lại xe mô tô; chủ cửa hàng mua bán xe máy Ng - H, anh Lê Thế Ph và bị cáo đều thừa nhận chiếc xe mà bị cáo sử dụng là do bị cáo mua lại tại cửa hàng, cửa hàng mua lại của anh Ph nên thuộc sở hữu của bị cáo. Vì vậy, không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên không xem xét; về xử lý vật chứng: các vật chứng thu giữ là công cụ, phương tiện phạm tội và hàng cấm sử dụng, lưu hành nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước và tiêu hủy; tuyên án phí đối với bị cáo và quyền kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà về Điều, khoản và các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, xin hứa sẽ không tái phạm nữa. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để có điều kiện làm ăn và chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phi L đã khai nhận. Do có nhu cầu mua Pháo để về sử dụng trong những ngày tết Nguyên Đán nên bị cáo đã dùng điện thoại của mình liên lạc hỏi người tên Th (không biết mặt) để thỏa thuận mua Pháo. Đến khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 10/12/2020 bị cáo đã trực tiếp điều khiển xe mô tô của mình BKS 73H1 - 060.76 đến địa điểm, tại đoạn đường liên thôn 1, xã B, huyện Bố Trạch để vận chuyển 01 túi nilon màu đen và 02 thùng Carton bên trong có chứa 20 hộp pháo nổ (loại 36 lõi ống/01 hộp), với tổng khối lượng 27,3Kg đưa về nhà thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Quảng Bình phát hiện bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số Pháo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm và hiện trường nơi xảy ra vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định bị cáo Nguyễn Phi L phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy: bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên nhận thức và biết được Pháo nổ là loại hàng hóa Nhà nước cấm tàng trử, vận chuyển, sử dụng nên mọi hành vi tàng trử, vận chuyển, sử dụng Pháo nổ trái với quy định của pháp luật đều bị pháp luật nghiêm cấm và bị coi là tội phạm, nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo đã cố ý vận chuyển trái phép Pháo nổ đưa về sử dụng, nhằm thỏa mản nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh về Pháo nổ. Ngoài ra, còn có thể trực tiếp đe doạ đến tính mạng, sức khỏe của bản thân và những người khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần có một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giãm nhẹ và nhân thân: quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi sai trái của mình, có hướng khắc phục sửa

chữa lỗi lầm của bản thân; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng từ khi chấp hành xong cho đến ngày phạm tội luôn thực hiện tốt các chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước, không có vi phạm gì; có thời gian tham gia thiện nguyện giúp đở người dân bị hoạn nạn trong đợt lũ năm 2020 được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được coi là có nhân thân tốt. Vì vậy, cần áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tiền án tiền sự, nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân tại địa phương. Vì vậy, cần chấp nhận ý đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nghĩ chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: để nhằm ngăn ngừa và hạn chế bị cáo có điều kiện phạm tội. Hội đồng xét xử, nghĩ cần chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để phạt bổ sung tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xét 01 xe mô tô nhản hiệu HONDA VISON mang biển kiểm soát 73F1-421.74 đã thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu chị Phan Thị H là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên không xem xét.

Còn 01 chiếc xe mô tô nhản hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơ vàng đen, mang BKS 73H1 - 060.76 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s màu xanh đen IMEI 1: 86812504101655, IMEI 2: 68125041016748, gắn SIM số 0834.838.579 là công cụ và phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Riêng số pháo nổ sau khi giám định còn lại được thu giữ trong vụ án là hàng hóa cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với anh Phan Ngọc Th là người bị cáo khai có điện thoại trao đổi, thỏa thuận mua bán Pháo, nhưng anh Th không thừa nhận. Với lại, tại thời điểm bắt quả tang, anh Th đang có mặt tại huyện T, không có mặt tại hiện trường; Còn chị Phan Thị H thừa nhận vận chuyển giúp L 02 thùng Carton hàng linh kiện điện tử, không biết hàng hóa mình vận chuyển là Pháo. Vì vậy, cơ quan Điều tra không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với anh Thanh và chị Huyền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: xử buộc bị cáo Nguyễn Phi L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi L phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Phi L cho Uỷ ban nhân dân xã C, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)* để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Xử tuyên tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn vàng đen, mang BKS 73H1 - 060.76 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s màu xanh đen, gắn SIM số 0834.838.579 và tịch thu tiêu hủy số pháo nổ 14 hộp, tổng khối lượng 19,2Kg sau khi giám định còn lại (các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch ngày 04 tháng 02 năm 2021)

4. Về án phí: xử buộc bị cáo Nguyễn Phi L phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những

người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc Toà án niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện B;
- VKSND huyện B;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã C;
- THADS huyện B;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu HSVA;
- THAHS,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Dương Viết Hải